

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 202/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 1981

QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ SỐ 202/CP NGÀY 26-5-1981
Về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức việc
làm của bộ máy chính quyền thành phố thuộc tỉnh và thị xã

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ nghị quyết của Quốc hội ngày 18-12-1980 quy định một số điểm về việc thi hành Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ nghị quyết của Hội đồng chính phủ trong cuộc họp của thường vụ Hội đồng chính phủ ngày 29-4-1981,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Thành phố thuộc tỉnh, thị xã là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, khoa học - kỹ thuật, an ninh quốc phòng của một tỉnh hoặc một vùng trong tỉnh; là cấp có kế hoạch và ngân sách.

Chức năng của bộ máy chính quyền cấp thành phố thuộc tỉnh và cấp thị xã là quản lý hành chính Nhà nước, quản lý kinh tế, văn hoá, xã hội, trật tự trị an.

Điều 2. - Những nhiệm vụ chủ yếu của chính quyền thành phố thuộc tỉnh, thị xã là:

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá, chú trọng các mặt phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, phát triển thương nghiệp xã hội chủ nghĩa và dịch vụ, phát triển cơ sở văn hoá, giáo dục, y tế, v.v... để xây dựng trung tâm của tỉnh hoặc của vùng.
- Quản lý tài chính, xây dựng ngân sách theo quy định của Nhà nước;

3. Quản lý các xí nghiệp công nghiệp, thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã và các ngành nghề khác của thành phố, thị xã, hoặc các cơ sở được tỉnh phân cấp;
4. Tổ chức công tác phân phối lưu thông, dịch vụ theo chức trách được giao;
5. Quản lý nhà ở, đất xây dựng, công trình công cộng, giao thông vận tải, theo sự phân cấp của tỉnh;
6. Thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa, quản lý thị trường, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, làm cho thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa chiếm ưu thế ở thành phố, thị xã;
7. Quản lý dân cư; tổ chức và quản lý hộ khẩu; ngoại kiều; lao động; xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, xây dựng đời sống mới;
8. Bảo vệ chính trị, giữ gìn trật tự an ninh; bài trừ tệ nạn xã hội, chống các hiện tượng tiêu cực; bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, tài sản của nhân dân. Xây dựng, quản lý lực lượng quân sự, dân quân, tự vệ, hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự, thực hiện công tác hậu phương quân đội;
9. Tổ chức thực hiện công tác văn hoá, thông tin, truyền thanh, giáo dục, nhà trẻ, y tế, vệ sinh, thể dục, thể thao, thương binh, xã hội và quản lý các cơ sở nói trên;
10. Trực tiếp chỉ đạo cấp phương, cấp xã và các đơn vị kinh tế, sự nghiệp, các ban chuyên môn thuộc thành phố, thị xã quản lý;
11. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, chế độ, thể lệ của Nhà nước và các nghị quyết, quyết định của chính quyền địa phương đối với các cơ sở kinh tế, sự nghiệp, cơ quan và tổ chức văn hoá - xã hội của tỉnh và của trung ương hoạt động ở địa phương;
12. Quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ, công nhân, viên chức đã được tỉnh phân cấp.

Điều 3. - Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ nói trên Ủy ban nhân dân các tỉnh phân cấp quản lý cho các thành phố thuộc tỉnh, thị xã theo sự hướng dẫn của các cơ quan quản lý ngành ở trung ương.

Điều 4. - Số lượng uỷ viên Ủy ban nhân dân thành phố thuộc tỉnh, thị xã:

- Nơi có 20 vạn dân trở lên thì Ủy ban nhân dân có 15 uỷ viên.
- Nơi có từ 8 vạn đến 19 vạn dân thì Ủy ban nhân dân có từ 11 đến 13 uỷ viên.
- Nơi có 7 vạn dân trở xuống thì Ủy ban nhân dân có từ 9 đến 11 uỷ viên.